| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TÂY SƠN**<br>**TỈNH BÌNH ĐỊNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 02/2024/QĐCNTTLH | *Tây Sơn, ngày 19 tháng 02 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Nguyễn Thị Thanh S và ông Kiều Văn H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 01 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn, nuôi con của bà Nguyễn Thị Thanh S.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 02 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Bà Nguyễn Thị Thanh S, sinh năm 1994;
Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định.

- *Người bị kiện:* Ông Kiều Văn H, sinh năm1986;
Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 02 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 02 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thanh S và ông Kiều Văn H.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Kiều Thị Bích N (giới tính: Nữ), sinh ngày: 24/9/2012 và Kiều Văn T, sinh ngày 03/5/2015. Hai con chung hiện ở với bà Nguyễn Thị Thanh S. Khi ly hôn, bà S được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung đến trưởng thành.

+ Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Kiều Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung tên Kiều Văn T là 1.000.000 đồng/ tháng, kể từ tháng 02/2024 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ông Kiều Văn H không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung tên Kiều Thị Bích N, vì bà Nguyễn Thị Thanh S không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng nếu lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Thanh S và ông Kiều Văn H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn: Bà Nguyễn Thị Thanh S và ông Kiều Văn H không phải chịu án phí.

- Về vấn đề khác: Không có.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện KSND huyện Tây Sơn;
- Chi cục THADS huyện Tây Sơn;
- UBND xã T;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**
*(Đã ký)*

**Nguyễn Thành Tân**